TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 153/2018/QĐST- HNGĐ	*Thái Bình, ngày 13 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 91/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2018, giữa:

1. Chị Đỗ Thị D - sinh năm 1991

Địa chỉ: Số nhà 05, phố T, tổ 36, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Phạm Ngọc M - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà 05, phố T, tổ 36, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Phạm Ngọc M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Ngọc Thế A, sinh ngày 01/8/2013 cho anh Phạm Ngọc M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung là cháu Phạm Ngọc Thế M, sinh ngày 02/02/2015 cho chị Đỗ Thị D trực triếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị D và anh M có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị D và anh M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.2. Về tài sản: Chị D và anh M có tài sản chung là 9,5 chỉ vàng. Anh M và chị D thỏa thuận: chị D được nhận 3,5 chỉ vàng, anh M được nhận 06 chỉ vàng, hai bên đã phân chia xong tài sản và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không có nợ chung, không cho ai vay tài sản gì nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị D và anh Phạm Ngọc M mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị D và anh M đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0007155 và 0007156 ngày 03/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSDND thành phố Thái Bình;*
- *UBND phường B;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hà